

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG THÂM CANH KHOAI LANG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày tháng 3 năm 2026
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

1. Giống

- Sử dụng các giống khoai lang có năng suất cao chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện sản xuất tại địa phương.

- Hom giống: dây bánh tẻ, nhật mắt, không có nụ và hoa, không có rễ hoặc có rễ ngắn, dây giống dài 25 - 35 cm (có 5 - 7 mắt/dây), dây giống mập khỏe, không sâu bệnh, dây ngọn là tốt nhất (dây đoạn 1) và có thể dây dưới ngọn (dây đoạn 2).

2. Thời vụ: tùy vào thời gian sinh trưởng của giống, mục đích sử dụng, thời tiết cụ thể từng địa phương và thời điểm gieo trồng mà bố trí thời gian xuống giống cho thích hợp, theo hướng dẫn sản xuất của cơ quan chuyên môn và lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.

3. Chọn đất và làm đất

3.1. Chọn đất: khoai lang trồng được trên nhiều loại đất khác nhau, thích hợp nhất là đất có thành phần cơ giới nhẹ, tơi xốp, độ pH từ 5,5 - 6,5.

3.2. Làm đất: đất được cày xới kỹ tơi xốp 2 lần. Cày xới lần 1 xong phơi đất khoảng 7 - 10 ngày cho đất thật khô, sau đó cày xới lần 2 (cày sâu 15 - 20 cm) và dọn sạch cỏ dại. Sau khi làm đất tơi xốp, bằng phẳng tiến hành lên luống.

+ Đối với đất cát: lên luống rộng 1,4 - 1,5 m, cao 45 - 50 cm;

+ Đối với đất thịt pha cát (thịt nhẹ), đất thịt và thịt nặng: lên luống rộng 1,2 - 1,3 m, cao 40 - 45 cm.

4. Lượng giống và kỹ thuật trồng

4.1. Lượng giống: 1.500 kg/ha (hom giống).

4.2. Kỹ thuật trồng

- Trồng khi đất còn ẩm, thời tiết mát để đảm bảo tỷ lệ sống cao. Nếu đất khô phải tưới nước vào mương sau đó trồng ngay hoặc tưới rãnh sau khi trồng.

- Trồng hàng đơn, vùi dây giống sâu khoảng 5 cm, thành 1 hàng dọc thẳng mặt luống, nối đuôi nhau, để 3 - 5 đốt lá ngọn trên mặt luống khoảng 5 - 10 cm.

- Trước khi trồng nhúng hom giống trong dung dịch thuốc trừ bệnh để ngừa bệnh xâm nhập qua vết cắt hoặc các vết thương do xây xát.

5. Phân bón và kỹ thuật bón: tính cho 1 ha

5.1. Lượng phân

- Vôi bột: 500 kg.

- Phân hữu cơ vi sinh: 1.000 kg hoặc phân chuồng hoai: 5.000 kg.

- Phân urê: 196 kg.

- Phân lân nung chảy: 364 kg.

- Phân kali: 167 kg.

5.2. Kỹ thuật bón phân

a) Bón lót:

- Bón 100% vôi bột khi cày ải phơi đất lần đầu.
- Bón 100% phân hữu cơ vi sinh (hoặc phân chuồng hoai) + 100% phân lân nung chảy + 30% phân urê + 30% phân kali khi làm đất lên luống.

b) Bón thúc:

- Lần 1 (sau trồng 20 - 25 ngày): bón 50% phân urê + 40% phân kali, kết hợp làm cỏ và vun nhẹ.
- Lần 2 (sau trồng 45 - 50 ngày, cày xả luống): bón 20% phân urê + 30% phân kali và vun cao luống.

* **Lưu ý:** có thể sử dụng phân hỗn hợp với tỷ lệ quy đổi N, P₂O₅, K₂O tương ứng. Bổ sung phân bón qua lá, kích thích sinh trưởng theo sinh trưởng thực tế.

6. Chăm sóc

a) Vun xới gốc:

- Vun xới lần 1: sau trồng 20 - 25 ngày, xới xáo sâu vào gốc 20 cm và vun nhẹ vào gốc nhằm hạn chế cỏ dại, kết hợp bón thúc lần 1 trước khi vun.
- Vun xới lần 2: sau trồng 45 - 50 ngày, cày xả luống, làm sạch cỏ kết hợp bón thúc lần 2 và vun luống cao.

b) Tưới nước: sau khi trồng 1 - 3 ngày cần giữ ẩm (70 - 80% độ ẩm đồng ruộng), nếu bị khô hạn cần tưới rãnh để đảm bảo độ ẩm cần thiết (khoảng 1/3 - 1/2 rãnh, sau 1 đêm phải tháo cạn), đặc biệt giữ đủ ẩm ở thời kỳ phát triển củ, đảm bảo nhu cầu nước cho quá trình sinh trưởng và lớn lên của củ. Nếu mưa cuối vụ, cần lưu ý tháo nước ngay, để khoai xuống củ tốt và không bị thối.

c) Bấm ngọn: sau trồng khoảng 10 - 15 ngày nên bấm ngọn để kích thích sự phân nhánh, hình thành sớm tán lá, bấm ngọn chỉ có 1 lá chưa xòe ra.

d) Làm cỏ và nhấc dây: thường xuyên làm sạch cỏ ở gốc và luống. Khi dây bắt đầu bò lan tiến hành nhấc dây lên rồi đặt xuống nhằm hạn chế phát triển của rễ phụ, nhất là những nhánh bò lan xuống rãnh luống để tập trung dinh dưỡng về củ.

e) Cắt tỉa cành: sau khi khoai lang đã phủ luống (60 - 70 ngày sau trồng), nếu sinh trưởng thân lá mạnh cần cắt tỉa, cắt nhánh già, dài bò sát đất ở rãnh luống (mỗi lần nên cắt một nhánh), cắt rải đều trên các luống ở cả ruộng. Chú ý chỉ cắt cách gốc từ 20 - 25 cm, không cắt sát gốc khoai.

7. Phòng trừ sâu bệnh hại

7.1. Các loại sâu hại chính

- Sâu đục lá: ăn phần biểu bì lá và làm mất số lượng lá trên cây, ảnh hưởng đến khả năng quang hợp và tích lũy dinh dưỡng nuôi củ của cây.
- Sâu đục thân: gây hại trên thân cây khoai lang và có thể xâm nhập vào rễ dự trữ (rễ củ) làm cây vàng, héo đi và cây bị chết. Khi hình thành củ chúng chui vào củ

khiến củ hư hại nghiêm trọng.

- Bọ hà: gây hại cả trên thân và củ. Chúng gây hại làm thân dị dạng, phình to, nứt và chết dây. Trên củ chúng đục tạo các đường hầm trong củ, có màu đen, củ bị hại tiết ra hoá chất (Terpenes) làm củ có vị đắng, thối.

7.2. Các loại bệnh hại chính

- Bệnh ghẻ khoai lang (do nấm *Sphaceloma batatas* gây ra): gây hại cả trên lá, cuống lá, thân, trên củ. Chúng làm lá bị co lại, cong queo, giảm khả năng quang hợp, bề mặt củ sần sùi, ghẻ lở làm giảm chất lượng củ.

- Bệnh xoắn lá, xoắn ngọn (do virus gây ra): làm lá bị biến dạng, phiến lá nhăn nheo, màu sắc không đều, cây sinh trưởng kém.

* **Biện pháp phòng trừ:** áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM:

- Vệ sinh đồng ruộng, thu dọn tàn dư cây trồng từ vụ trước để loại bỏ nơi trú ẩn của sâu bệnh hại.

- Sử dụng giống sạch bệnh để trồng.

- Làm đất kỹ để tiêu diệt mầm bệnh và côn trùng có hại. Kết hợp bón vôi để khử trùng và nâng độ pH đất.

- Không trồng khoai lang liên tục trên cùng 1 chân đất. Tốt nhất là luân canh với cây trồng nước như lúa, ngô,... để cắt đứt chu kỳ sống của sâu bệnh.

- Vun luống cao và kín gốc để hạn chế sâu xâm nhập gây hại củ.

- Trồng với mật độ hợp lý, bón phân cân đối, hợp lý.

- Khi cần sử dụng thuốc BVTV, phải sử dụng thuốc có trong danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam, sử dụng theo nguyên tắc “**4 đúng**”.

8. Thu hoạch và bảo quản: thu hoạch khi cây khoai lang có khoảng 1/3 số lá (chủ yếu là lá gốc) chuyển vàng tự nhiên. Củ khoai sau khi thu hoạch về cần phân loại và để nơi thoáng mát. Có thể thu để nguyên cả khóm củ, sau đó rải đều cả khóm củ và phủ lớp lá xoan tươi để bảo quản và sử dụng dần.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quyết định 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương: “**Mô hình sản xuất cây khoai lang - Mã sản phẩm: TR2301**”.

- Quy trình công nghệ sản xuất giống khoai lang KTB6 từ kết quả nghiên cứu của đề tài “**Nghiên cứu chọn tạo giống sản và khoai lang cho vùng Bắc Trung Bộ**” giai đoạn 2017 - 2021 của Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.